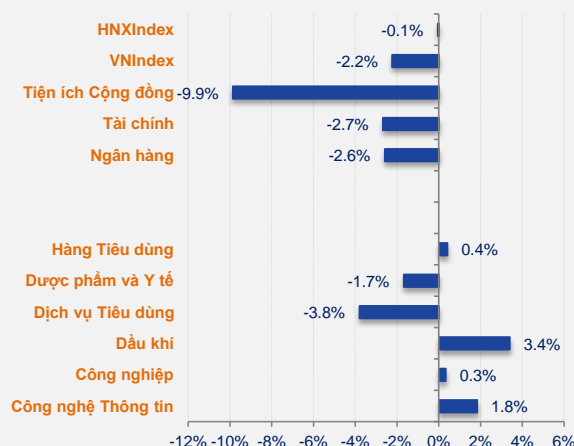


WEEKLY WRAP

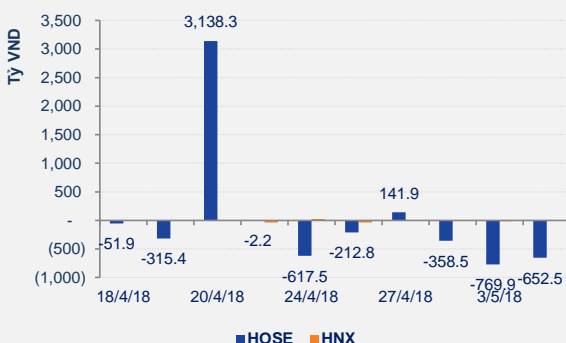
Tuần GD từ: 2/5/2018 - 4/5/2018

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,026.80	↓ -2.2%	122.57	↓ -0.1%
KLGD (trCP)	546.50	↓ -31.8%	176.77	↓ -25.7%
GTGD (tỷ VND)	16,955.40	↓ -34.4%	2,352.81	↓ -38.5%
Tổng cung (trCP)	776.19	↓ -36.9%	209.07	↓ -39.5%
Tổng cầu (trCP)	741.46	↓ -34.5%	210.46	↓ -32.8%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	69.16	↓ -25.1%	32.32	↑ 408.5%
KL bán (trCP)	99.10	↑ 9.6%	33.55	↑ 246.0%
GT mua (tỷ VND)	3,898.24	↓ -21.7%	376.65	↑ 220.7%
GT bán (tỷ VND)	5,679.14	↑ 0.2%	393.23	↑ 127.8%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục có tuần thứ tư liên tiếp đi xuống và thanh khoản cũng sụt giảm thể hiện việc tâm lý nhà đầu tư đang tỏ ra thận trọng với rủi ro bull trap trong giai đoạn này nên chưa tham gia trở lại thị trường. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index giảm 23,46 điểm (-2,2%) xuống 1.026,8 điểm; HNX-Index giảm 0,07 điểm (-0,1%) xuống 122,57 điểm. Thanh khoản sụt giảm và ở mức thấp với chỉ hơn 6.400 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên hai sàn. Cụ thể, giá trị giao dịch trên HOSE là 16.955 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch đạt 546,5 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX là 2.353 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch đạt 177 triệu cổ phiếu. Sau kỳ nghỉ lễ kéo dài 4 ngày, tâm lý nhà đầu tư vẫn chưa có sự cải thiện đáng kể khi bên bán vẫn áp đảo bên mua khiến gần như toàn bộ các nhóm ngành đều đi xuống. Nhóm tiện ích cộng đồng (-9,9%) giảm mạnh nhất toàn thị trường, nguyên nhân chủ yếu là do cổ phiếu trụ cột GAS (-16,8%) tiếp tục giảm mạnh trong tuần qua. Nhóm dịch vụ tiêu dùng (-3,8%) có diễn biến tiêu cực tiếp theo với mức giảm lớn, do trụ cột trong nhóm này là VJC (-5,3%) bị bán mạnh. Nhóm cổ phiếu trụ cột ngân hàng (-2,6%) chỉ giảm nhẹ trong tuần qua khi một số mã trong nhóm này đã lùi về vùng hỗ trợ, tiêu biểu như VCB (-1,7%), CTG (-2,7%), BID (-10%), VPB (-2,1%), SHB (-4,4%)... Ở chiều ngược lại, nhóm dầu khí (+3,4%) tăng tốt nhất toàn thị trường, chủ yếu do sức kéo của cổ phiếu trụ cột PLX (+6%), các mã còn lại đa số đều giảm PVD (-13,2%), PVS (-5,5%), PVB (-5%), PVC (-3,2%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Khoảng nghỉ lễ 4 ngày là không đủ để ổn định tâm lý nhà đầu tư đã khiến thị trường tiếp tục có thêm một tuần giảm điểm nữa khi bên bán vẫn chiếm ưu thế trước bên mua. Dòng tiền bất đáy đã xuất hiện vào cuối tuần nhưng vẫn còn khá yếu thể hiện qua việc thanh khoản vẫn duy trì ở mức thấp. Với diễn biến phân hóa đi kèm với thanh khoản thấp này thì thị trường sẽ cần thêm nhiều thời gian tích lũy để ổn định mặt bằng giá trước khi quay trở lại xu hướng tăng điểm. Nhưng trong ngắn hạn, chúng tôi vẫn nghiêng về một nhịp hồi phục của thị trường để giúp cho nhà đầu tư bán cổ phiếu với giá tốt hơn. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (7/5-11/5), VN-Index có thể sẽ hồi phục ngắn hạn với mục tiêu là ngưỡng 1.085 điểm (MA20) nhằm đưa tín hiệu trung hạn từ tiêu cực về lại trung tính. Nhà đầu tư ngắn hạn nên hạn chế mua mới trong giai đoạn này và nếu có tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục thì có thể tận dụng những phiên hồi phục để bán ra nhằm đưa tỷ trọng danh mục về mức an toàn. Nhà đầu tư trung và dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và có triển vọng tăng trưởng tích cực trong thời gian tới.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 2/5/2018 - 4/5/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm khá mạnh trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là tiêu cực với hai phiên giảm điểm và phiên cuối tuần hồi phục nhẹ. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 1.053,52 điểm và 1.003,79 điểm. Kết tuần, VN-Index giảm 23,46 điểm (-2,2%) xuống 1.026,8 điểm.

TCH là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 12,7% từ 26.800 đồng lên 30.200 đồng, tiếp theo là DRH với mức tăng 11% từ 16.850 đồng lên 18.700 đồng. Ở chiều ngược lại, NVL là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 15,4% từ 61.500 đồng xuống 52.000 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm nhẹ trong tuần giao dịch qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là khá tích cực với một phiên giảm mạnh và hai phiên hồi phục lại vào cuối tuần. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 123,68 điểm và 117,98 điểm. Kết tuần, HNX-Index giảm 0,07 điểm (-0,1%) xuống 122,57 điểm.

CAG là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 20,7% từ 51.200 đồng lên 61.800 đồng, tiếp theo là NRC với mức tăng 13,6% từ 44.900 đồng lên 51.000 đồng. Ở chiều ngược lại, DST là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 16,3% từ 4.900 đồng xuống 4.100 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 1.780,9 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 29,94 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất là VIC với 12,8 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VRE với 8 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, FRT là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 4,9 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 16,58 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,22 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, NDN là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,5 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HUT với 929 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCG là mã được mua ròng nhiều nhất với 893 nghìn cổ phiếu.

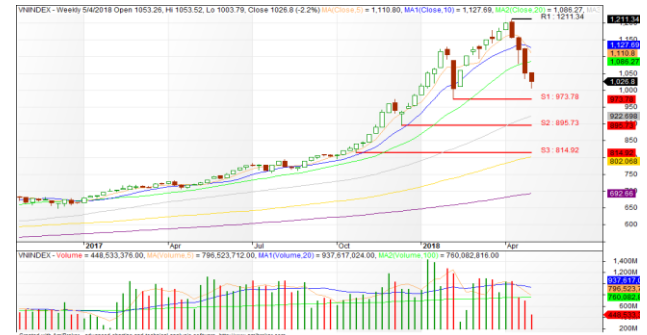
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Kỷ lục 63 tỷ USD, dự trữ ngoại hối tăng theo cách mới

Bộ trưởng Mai Tiến Dũng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ cho biết dự trữ ngoại hối của Việt Nam đã tạo kỷ lục mới gần 63 tỷ USD.

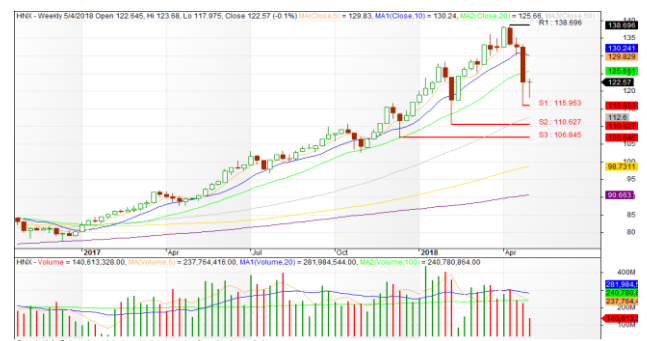
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index giảm điểm trong tuần thứ tư liên tiếp với mức giảm tương đối mạnh. Cây nến tuần đỏ với phần bóng dưới dài cho thấy bên bán tiếp tục áp đảo trong tuần qua, tuy nhiên lực cầu đỡ giá về cuối tuần là khá tốt. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn tiếp tục là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 1.085 điểm (MA20) và ngưỡng hỗ trợ tâm lý tại 1.000 điểm. Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 925 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (7/5-11/5), VN-Index có thể sẽ hồi phục ngắn hạn với mục tiêu là ngưỡng 1.085 điểm (MA20) nhằm đưa tín hiệu trung hạn từ tiêu cực về lại trung tính.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index giảm điểm trong tuần thứ tư liên tiếp với mức giảm nhẹ. Cây nến tuần với mẫu hình doji chuẩn chuẩn (dragonfly doji) cho thấy sự giằng co mạnh mẽ của bên mua và bên bán trong tuần qua và lực cầu ở vùng giá thấp là tốt để giúp chỉ số hồi phục trở lại. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn tiếp tục là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 125,5 điểm (MA20) và ngưỡng hỗ trợ tâm lý tại 120 điểm. Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 113 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (7/5-11/5), HNX-Index có thể sẽ hồi phục với mục tiêu là ngưỡng 125,5 điểm (MA20) nhằm đưa tín hiệu trung hạn trở lại trung tính.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,63 - 36,73 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 10.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 50.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 5 đồng

Tại thị trường trong nước, sáng nay 4/5, tỷ giá trung tâm giữa VND và USD được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.552 VND, giảm 5 đồng so với phiên hôm qua.

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 3,1 USD/ounce tương ứng 0,24% xuống 1.309,5 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,14 điểm tương ứng 0,15% lên 92,42 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1965 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,3546 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,06 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,13 USD tương ứng 0,19% xuống 68,3 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều

Kết thúc phiên giao dịch ngày 3/5, chỉ số Dow Jones tăng 5,17 điểm tương ứng 0,02% lên 23.930,15 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 12,75 điểm tương ứng 0,18% xuống 7.088,15 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 5,94 điểm tương ứng 0,23% lên 2.629,73 điểm.

HOSE
Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	FRT	4,875,930	VIC	12,813,110
2	E1VFN30	4,871,180	VRE	7,964,830
3	SSI	2,747,530	HPG	4,429,930
4	FPT	1,321,980	HSG	3,127,910
5	PVD	1,076,950	NVL	2,150,820

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCG	892,800	NDN	1,533,400
2	APS	644,100	HUT	928,900
3	SHS	540,100	KVC	728,500
4	TNG	113,200	ACB	441,115
5	TTZ	86,500	IDJ	430,100

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SBT	17.80	18.25	↑ 2.53%	46,808,305
ASM	14.50	15.15	↑ 4.48%	37,936,890
CTG	30.35	28.50	↓ -6.10%	35,789,630
MBB	30.55	30.70	↑ 0.49%	35,080,880
HAG	5.40	5.15	↓ -4.63%	32,297,840

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	11.80	10.90	↓ -7.63%	88,900,572
PVS	20.20	17.20	↓ -14.85%	23,656,117
ACB	44.40	43.60	↓ -1.80%	21,797,354
DST	5.40	4.10	↓ -24.07%	17,145,044
PVX	1.90	1.80	↓ -5.26%	12,895,339

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TCH	25.10	30.20	5.1	↑ 20.32%
RIC	6.36	7.40	1.0	↑ 16.35%
DRH	16.10	18.70	2.6	↑ 16.15%
CEE	18.60	21.00	2.4	↑ 12.90%
GSP	11.96	13.50	1.5	↑ 12.86%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KHL	0.30	0.40	0.1	↑ 33.33%
CAG	46.60	61.80	15.2	↑ 32.62%
NRC	40.70	51.00	10.3	↑ 25.31%
SJ1	18.80	23.20	4.4	↑ 23.40%
KST	16.20	19.50	3.3	↑ 20.37%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NVL	71.00	52.00	-19.0	↓ -26.76%
PLP	17.00	12.70	-4.3	↓ -25.29%
GAS	128.80	98.00	-30.8	↓ -23.91%
DAT	16.90	13.05	-3.9	↓ -22.78%
PVD	18.45	14.75	-3.7	↓ -20.05%

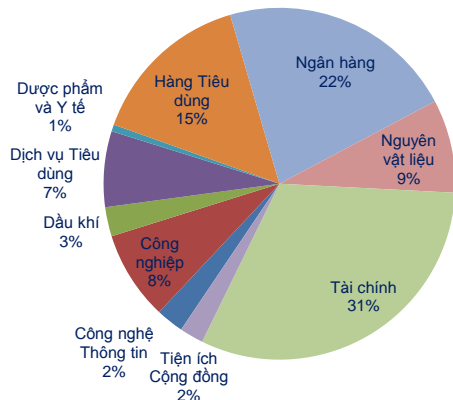
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DST	5.40	4.10	-1.3	↓ -24.07%
CTP	7.50	5.80	-1.7	↓ -22.67%
PMB	12.00	9.30	-2.7	↓ -22.50%
BII	0.90	0.70	-0.2	↓ -22.22%
L44	1.80	1.40	-0.4	↓ -22.22%

(*) Giá điều chỉnh

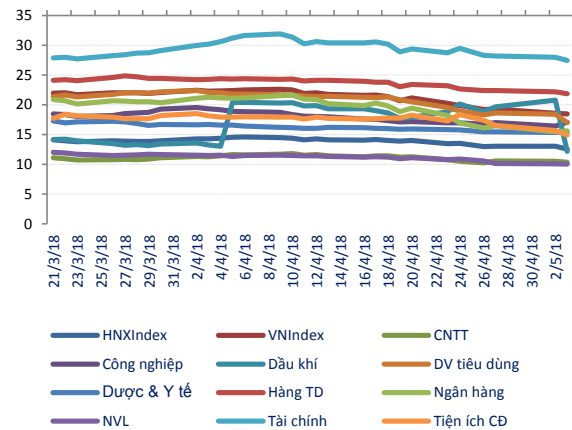


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

■ Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



■ Chuỗi PE ngành và thị trường



■ Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SBT	46,808,305	7.9%	1,135	16.1	1.4
ASM	37,936,890	6.4%	720	21.0	1.3
CTG	35,789,630	12.4%	2,103	13.6	1.6
MBB	35,080,880	14.1%	2,278	13.5	1.8
HAG	32,297,840	3.9%	791	6.5	0.4

■ Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	88,900,572	11.8%	1,409	7.7	0.9
PVS	23,656,117	6.6%	1,787	9.6	0.7
ACB	21,797,354	17.5%	2,568	17.0	2.6
DST	17,145,044	6.1%	633	6.5	0.4
PVX	12,895,339	-12.5%	-855	-	0.9

■ Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TCH	↑ 20.3%	9.9%	1,217	24.8	2.5
RIC	↑ 16.4%	-10.9%	-1,477	-	0.6
DRH	↑ 16.1%	10.4%	1,433	13.1	1.3
CEE	↑ 12.9%	12.8%	1,585	13.2	1.7
GSP	↑ 12.9%	13.6%	1,729	7.8	1.0

■ Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KHL	↑ 33.3%	-28.0%	-1,091	-	0.1
CAG	↑ 32.6%	2.0%	212	291.5	5.8
NRC	↑ 25.3%	34.2%	2,694	18.9	4.0
SJ1	↑ 23.4%	6.6%	962	24.1	1.7
KST	↑ 20.4%	9.5%	1,907	10.2	0.9

■ Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
FRT	4,875,930	41.0%	7,633	19.5	6.9
E1VFN30	4,871,180	N/A	N/A	N/A	N/A
SSI	2,747,530	14.5%	2,607	13.1	1.9
FPT	1,321,980	23.1%	5,692	10.3	2.6
PVD	1,076,950	-0.1%	-32	-	0.4

■ Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCG	892,800	17.5%	3,037	5.8	1.2
APS	644,100	3.5%	336	9.8	0.3
SHS	540,100	33.0%	4,715	3.9	1.1
TNG	113,200	20.1%	2,976	4.3	0.8
TTZ	86,500	0.2%	22	250.2	0.5

■ Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	328,395	8.4%	1,620	76.9	10.0
VNM	267,033	40.7%	6,935	26.5	10.3
VCB	212,268	19.2%	2,887	20.4	3.8
GAS	187,567	23.3%	5,231	18.7	4.3
SAB	140,441	31.6%	7,527	29.1	9.7

■ Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	47,284	17.5%	2,568	17.0	2.6
VCS	19,088	52.9%	7,275	16.4	4.0
SHB	13,114	11.8%	1,409	7.7	0.9
VGC	10,760	8.4%	1,356	17.7	1.7
VCG	7,730	17.5%	3,037	5.8	1.2



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
9/2/2018	4/5/2018	26/2/2018	23/2/2018	VIP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16/3/2018	4/5/2018	27/3/2018	26/3/2018	VNT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19/3/2018	4/5/2018	3/4/2018	2/4/2018	DP3	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/3/2018	4/5/2018	30/3/2018	29/3/2018	VHC	Đại hội Đồng Cổ đông
6/4/2018	4/5/2018	0/1/1900	13/4/2018	ACV	Đại hội Đồng Cổ đông
11/4/2018	4/5/2018	23/4/2018	20/4/2018	PRC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/4/2018	4/5/2018	17/4/2018	16/4/2018	HSM	Đại hội Đồng Cổ đông
12/4/2018	4/5/2018	20/4/2018	19/4/2018	HUG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16/4/2018	4/5/2018	23/4/2018	20/4/2018	CIA	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24/4/2018	4/5/2018	2/5/2018	27/4/2018	GEG	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
24/4/2018	4/5/2018	7/5/2018	4/5/2018	SAV	Phát hành cổ phiếu
24/4/2018	4/5/2018	4/5/2018	4/5/2018	HTM	Niêm yết mới
25/4/2018	4/5/2018	7/5/2018	4/5/2018	ROS	Phát hành cổ phiếu
4/5/2018	4/5/2018	4/5/2018	4/5/2018	E1VFN30	Niêm yết thêm
16/3/2018	5/5/2018	30/3/2018	29/3/2018	LCG	Đại hội Đồng Cổ đông
30/3/2018	5/5/2018	13/4/2018	12/4/2018	CMV	Đại hội Đồng Cổ đông
2/4/2018	5/5/2018	16/4/2018	13/4/2018	QHD	Đại hội Đồng Cổ đông
2/4/2018	5/5/2018	17/4/2018	16/4/2018	DID	Đại hội Đồng Cổ đông
9/3/2018	7/5/2018	20/3/2018	19/3/2018	HTG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/3/2018	7/5/2018	26/3/2018	23/3/2018	DTV	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2/4/2018	7/5/2018	16/4/2018	13/4/2018	DNR	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/4/2018	7/5/2018	18/4/2018	17/4/2018	VNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16/4/2018	7/5/2018	20/4/2018	19/4/2018	QNS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26/4/2018	7/5/2018	4/5/2018	4/5/2018	SAP	Chuyển Sàn
26/4/2018	7/5/2018	4/5/2018	4/5/2018	PRT	Niêm yết mới
4/4/2018	8/5/2018	18/4/2018	17/4/2018	GVT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/4/2018	8/5/2018	20/4/2018	19/4/2018	TIP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19/4/2018	8/5/2018	24/4/2018	23/4/2018	HND	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/4/2018	9/5/2018	19/4/2018	18/4/2018	DHG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/4/2018	9/5/2018	26/4/2018	24/4/2018	BHP	Trả cổ tức bằng tiền mặt



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
